

Bản án số: 06/2020/HS-ST

Ngày: 25/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN-TỈNH HÀ TĨNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Vĩ Hoàng

Ông Ngô Đăng Ký

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lượng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/TLST-HS ngày 30/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 05/11/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2020/HSST-QĐ ngày 19/11/2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN V - Giới tính: Nam - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09 tháng 10 năm 1982 tại: tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn Trung V, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do (phụ hồ); Trình độ học vấn lớp 2/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn D (Đã chết); Con bà: Trần Thị S, sinh năm 1953; Vợ: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1992; Con: có 02 con (Con lớn sinh năm 2014; Con nhỏ sinh năm 2017); Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ tư.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/12/2018, bị UBND xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền với mức phạt 1.000.000đ (Một triệu đồng) về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/8/2020, tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Văn V:* Ông Trần Thanh M - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý - Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh “Có mặt”.

- *Những người bị hại:*

1. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1976; Nghề nghiệp: Chủ thầu xây dựng; Nơi cư trú: Xóm A, xã Diễn Phú, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Tạm trú: Thôn Lâm H, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh “vắng mặt”.

2. Võ Thanh L, sinh năm 1980; Nghề nghiệp: Lái xe; Nơi cư trú: Thôn Lương N, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “vắng mặt”.

3. Phạm Thị Ch, sinh năm 1974; Nghề nghiệp: Đánh bắt cá; Nơi cư trú: Thôn Yên N, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “vắng mặt”.
4. Hoàng Thị H, sinh năm 1976; Nghề nghiệp: Đánh bắt cá; Nơi cư trú: Thôn Yên N, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “vắng mặt”.
5. Nguyễn Văn S, sinh năm 1982; Nghề nghiệp: Lái xe; Nơi cư trú: Thôn Yên N, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “vắng mặt”.
6. Trần Thị Đ, sinh năm 1983; Nghề nghiệp: Đánh bắt cá; Nơi cư trú: Thôn Yên H, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “vắng mặt”.
7. Nguyễn Văn S1, sinh năm 1973; Nghề nghiệp: Xây dựng; Nơi cư trú: Thôn An Phúc L, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “vắng mặt”.
8. Trần Văn S2, sinh năm 1959; Nghề nghiệp: Công nhân; Nơi cư trú: Thôn Nam T, xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.
9. Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; Nghề nghiệp: Lái xe; Nơi cư trú: TDP Hồng L, TT Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “vắng mặt”.
10. Lê Hồng Ch, sinh năm 1975; Nghề nghiệp: Kinh doanh vận tải; Nơi cư trú: TDP Minh Q, TT Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh “vắng mặt”.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1983; Nghề nghiệp: Thu mua phế liệu; Nơi cư trú Thôn Thành V, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh “vắng mặt”
2. Nguyễn Thị H1, sinh năm 1975; Nghề nghiệp: Thu mua phế liệu; Nơi cư trú: Thôn Hồng Thủy, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh “vắng mặt”
3. Trần Kim A, sinh năm 1983; Nghề nghiệp: Chủ thầu xây dựng; Nơi cư trú: Thôn Trung V, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “vắng mặt”.
4. Nguyễn Thái Th1, sinh năm 1990; Nghề nghiệp: Thu mua phế liệu; Nơi cư trú: Thôn Bình Phúc, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh “vắng mặt”.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; Nghề nghiệp: Buôn bán; Nơi cư trú: Khối A, phường Hồng Sơn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.
2. Trần Thị Q, sinh năm 1974; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn An Phúc L, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong tháng 7 năm 2020, Nguyễn Văn V đi làm thợ xây tại xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh thấy có 01 chiếc máy cắt kim loại của anh Nguyễn Thanh T, trú tại xóm A, xã Diễn Phú, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An thường gửi trong sân nhà bà Trần Thị Q ở thôn An Phúc L, xã Xuân Liên nên Vinh nảy sinh ý định lấy trộm chiếc máy cắt đó mang về sử dụng. Khoảng 21h ngày 22/7/2020, Vinh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WAVE α , sơn màu đỏ, BKS 38N1- 173.08 thuộc sở hữu của V đi đến nhà bà Q để lấy trộm máy cắt. Khi đi ngang qua nhà bà Q, thấy trong sân đang có người ngồi chơi nên V đi ra khu vực bãi biển xã Xuân Liên ngồi đợi. Khoảng 01h ngày 23/7/2020, V quay lại, quan sát xung quanh thấy không có ai nên vào lấy trộm chiếc máy cắt trong sân nhà bà Quỳnh rồi mang ra xe, chở về nhà ở xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Khoảng 2h30' cùng ngày, V chở chiếc máy cắt lấy trộm được về đến địa phận thôn Trung V, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh thì bị lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 19/2020/HĐĐGTS ngày 28/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân kết luận chiếc máy cắt trên trị giá 2.058.000đ (Hai triệu không trăm năm mươi tám nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn V còn khai nhận với thủ đoạn tương tự như trên, các lần đi trộm cắp V đều điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WAVE α , sơn màu đỏ, BKS 38N1- 173.08 thuộc sở hữu của V trong thời gian từ tháng 12 năm 2019 đến tháng 7 năm 2020, Vinh một mình thực hiện 07 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Cụ thể như sau:

- **Vụ thứ nhất:** Khoảng 16h30 ngày không nhớ, tháng 12 năm 2019, Nguyễn Văn V đến bãi biển xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh chơi thì thấy một số người dân đi đánh cá về. Tại đây, V nảy sinh ý định lấy trộm bình ắc quy trên các thuyền đánh cá để mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Đợi đến khi mọi người ra về hết, V đến lấy trộm 01 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V- 75Ah trên thuyền của gia đình chị Trần Thị Đ, trú tại thôn Yên H, xã Xuân Yên, 01 chiếc bình ắc quy màu trắng, loại 12V- 75Ah, không rõ nhãn hiệu trên thuyền của gia đình chị Phạm Thị Ch và 01 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V- 75Ah trên thuyền của gia đình chị Hoàng Thị H đều trú tại Thôn Yên N, xã Xuân Yên. Sau đó, V đưa 03 chiếc bình ắc quy lấy trộm được đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị H1, trú tại thôn Hồng Thủy, xã Xuân Hải bán được 360.000đ (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Số tiền đó, V đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua 03 chiếc bình ắc quy của V, chị H1 đã bán bình ắc quy cho một người không biết tên, địa chỉ, không nhớ bán bao nhiêu tiền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/2020/HĐĐGTS ngày 12/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân kết luận: chiếc bình ắc quy của gia đình chị Trần Thị Đ trị giá 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng), chiếc bình ắc quy của gia đình chị Hoàng Thị H trị giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và chiếc bình ắc quy của gia đình chị Phạm Thị Ch trị giá 1.549.920đ (Một triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn chín trăm hai mươi đồng). Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 4.649.920đ (Bốn triệu sáu trăm bốn mươi chín nghìn chín trăm hai mươi đồng).

- **Vụ thứ hai:** Khoảng 20h30 ngày không nhớ, sau vụ thứ nhất trong tháng 12 năm 2019, Nguyễn Văn V đã lấy trộm 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V- 100Ah lắp trên xe ô tô tải BKS 38C- 065.92 và 02 bình ắc quy nhãn hiệu SB, loại 12V- 100Ah lắp trên xe ô tô 38C- 085.25 của anh Nguyễn Văn S, trú tại Thôn Yên N, xã Xuân Yên (cả hai xe ô tô trên đều đỗ tại bãi đất trống ở thôn Yên Ngọc, xã Xuân Yên). Sau đó, V mang 04 chiếc bình ắc quy lấy trộm được đến ô tô thu mua phế liệu của anh Nguyễn Văn Th, trú tại thôn Thành Vân, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh bán được 840.000đ (Tám trăm bốn mươi nghìn đồng). Số tiền đó, V đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua 04 chiếc bình ắc quy của V, anh Th đã bán các bình ắc quy đó cho một người không biết tên, địa chỉ, không nhớ bán bao nhiêu tiền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/2020/HĐĐGTS ngày 12/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân kết luận: 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai trị giá 3.483.460đ (Ba triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn bốn trăm sáu mươi đồng) và 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu SB trị giá 3.483.460đ (Ba triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn bốn trăm sáu mươi đồng). Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là

6.966.920đ (Sáu triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm hai mươi đồng).

- **Vụ thứ ba:** Khoảng 21h ngày 17/01/2020, Nguyễn Văn V đã lấy trộm 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu GS, loại 12V- 100Ah lắp trên xe ô tô 38C- 046.63 của anh Nguyễn Văn H, trú tại tổ dân phố Hồng Lam, thị trấn Tiên Điền (xe ô tô đỗ tại bãi đất trống ở gần nhà anh H). Sau khi lấy trộm, V mang 02 chiếc bình ắc quy đó giấu tại khu vực cánh đồng thuộc địa phận thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Sáng hôm sau, V đến lấy bình ắc quy rồi đưa đến một ốt thu mua phế liệu không rõ địa chỉ tại TP. Vinh, tỉnh Nghệ An bán được 540.000đ (Năm trăm bốn mươi nghìn đồng). Số tiền đó, V đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/2020/HĐĐGTS ngày 12/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân kết luận: 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu GS trị giá 3.483.460đ (Ba triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn bốn trăm sáu mươi đồng).

- **Vụ thứ tư:** Khoảng 21h ngày không nhớ, sau vụ thứ ba trong tháng 01 năm 2020 (cách Tết Nguyên đán 2020 khoảng 4- 5 ngày), Nguyễn Văn V đến khu vực đường đang thi công tại thôn Trung V, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh lấy trộm 02 bình ắc quy nhãn hiệu HITACHI loại 12V- 150Ah lắp trên xe ô tô 37V- 0273 của ông Trần Văn S2, trú tại xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đang đỗ bên đường. Sau khi lấy trộm, V đưa 02 chiếc bình ắc quy đó đến ốt thu mua phế liệu của anh Nguyễn Thái Th1, trú tại thôn Bình Phúc, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh bán được 1.080.000đ (Một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng). Số tiền đó, V đã tiêu xài cá nhân hết.

Tài sản đã được thu hồi trả lại cho sở hữu chủ, hiện bị hại không yêu cầu đền bù gì thêm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/2020/HĐĐGTS ngày 12/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân kết luận: 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu HITACHI trị giá 5.348.850đ (Năm triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn tám trăm năm mươi đồng).

- **Vụ thứ năm:** Khoảng 21h30 ngày 08/02/2020, Nguyễn Văn V lấy trộm 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V- 100Ah lắp trên xe ô tô BKS 37S- 4412 của anh Võ Thanh L, trú tại thôn Lương Ninh, xã Đan Trường ở bên đường, gần trụ sở UBND xã Xuân Đan (cũ). Sau khi lấy trộm, V đưa 02 chiếc bình ắc quy đó đến ốt thu mua phế liệu của anh Nguyễn Văn Th, trú tại thôn Thành Vân, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh bán được 420.000đ (Bốn trăm hai mươi nghìn đồng). Số tiền đó, V đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua 02 chiếc bình ắc quy của V, anh Th đã bán các bình ắc quy đó cho một người không biết tên, địa chỉ, không nhớ bán bao nhiêu tiền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/2020/HĐĐGTS ngày 12/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân kết luận: 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai trị giá 3.317.650đ (Ba triệu ba trăm mười bảy nghìn sáu trăm năm mươi đồng).

- **Vụ thứ sáu:** Khoảng 22h ngày không rõ, sau vụ thứ năm trong tháng 02 năm 2020, Nguyễn Văn V lấy trộm 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V- 150Ah lắp trên xe ô tô BKS 38C- 040.54, 01 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V- 120Ah lắp trên xe ô tô BKS 38N- 0353, 01 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai,

loại 12V- 100Ah lắp trên xe ô tô BKS 38C- 082.12 và 01 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V- 100Ah lắp trên xe máy đào của anh Lê Hồng Ch, trú tại tổ dân phố Minh Quang, thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (các xe ô tô và máy đào nói trên đỗ tại bãi đất trống cách nhà anh Ch khoảng 100m). Sau khi lấy trộm, V mang 05 chiếc bình ắc quy đó giấu tại khu vực cánh đồng thuộc địa phận thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Sáng hôm sau, V đến lấy bình ắc quy rồi đưa đến một ô tô thu mua phế liệu không rõ địa chỉ tại TP. Vinh, tỉnh Nghệ An bán được 920.000đ (Chín trăm hai mươi nghìn đồng). Số tiền đó, V đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/2020/HĐĐGTS ngày 12/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân kết luận: 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V- 150Ah trị giá 5.687.400đ (Năm triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn bốn trăm đồng); 01 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V- 120Ah trị giá 2.395.750đ (Hai triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi đồng); 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V- 100Ah trị giá 3.916.800đ (Ba triệu chín trăm mười sáu nghìn tám trăm đồng). Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 11.999.950đ (Mười một triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm năm mươi đồng).

- **Vụ thứ bảy:** Khoảng 11h30 ngày 21/7/2020, Nguyễn Văn V đến ngôi nhà đang xây dựng của gia đình ông Nguyễn Văn Nh, trú tại thôn An Phúc Lộc, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh để trộm cắp tài sản. Tại đây, V lấy trộm 01 chiếc máy cắt gạch cầm tay nhãn hiệu DEWALT màu vàng, 01 chiếc máy cắt gạch cầm tay nhãn hiệu KAIZEN màu xanh và 01 chiếc máy cắt gạch cầm tay màu đỏ, không rõ nhãn hiệu của anh Nguyễn Văn S1, trú tại thôn An Phúc Lộc, xã Xuân Liên (là chủ thầu xây dựng đang thi công nhà cho ông Nhiệm). Sau khi lấy trộm, V mang 03 chiếc máy cắt gạch đó bán cho Trần Kim A, trú tại thôn Trung V, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh được 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Số tiền đó, V đã tiêu xài cá nhân hết. Tài sản đã được thu hồi trả lại cho sở hữu chủ, hiện bị hại không yêu cầu đền bù gì thêm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/2020/HĐĐGTS ngày 12/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân kết luận: 03 chiếc máy cắt gạch nói trên trị giá 1.791.595đ (Một triệu bảy trăm chín mươi một nghìn năm trăm chín mươi lăm đồng).

* Trách nhiệm dân sự:

- Sau khi nhận lại tài sản, anh Nguyễn Thanh T, Trần Văn S2 và Nguyễn Văn S1 không có yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự.

- Chị Phạm Thị Ch yêu cầu Nguyễn Văn V bồi thường số tiền 1.549.000đ (Một triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn đồng) là giá trị chiếc bình ắc quy mà V lấy trộm của chị Ch.

- Chị Trần Thị Đ yêu cầu Nguyễn Văn V bồi thường số tiền 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng) là giá trị chiếc bình ắc quy mà V lấy trộm của chị Đào.

- Chị Hoàng Thị H yêu cầu Nguyễn Văn V bồi thường số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là giá trị chiếc bình ắc quy mà V lấy trộm của chị H.

- Anh Nguyễn Văn S yêu cầu Nguyễn Văn V bồi thường số tiền 6.966.920đ (Sáu triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm hai mươi đồng) là giá trị 04 chiếc bình ắc quy mà V lấy trộm của anh S.

- Anh Nguyễn Văn H yêu cầu Nguyễn Văn V bồi thường số tiền 3.483.460đ (Ba triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn bốn trăm sáu mươi đồng) là giá trị 02 chiếc bình ắc quy mà V lấy trộm của anh H.

- Anh Võ Thanh L yêu cầu Nguyễn Văn V bồi thường số tiền 3.317.000đ (Ba triệu ba trăm mười bảy nghìn đồng) là giá trị 02 chiếc bình ắc quy mà V lấy trộm của anh L.

- Anh Lê Hồng Ch yêu cầu Nguyễn Văn V bồi thường số tiền 11.999.950đ (Mười một triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm năm mươi đồng) là giá trị 05 chiếc bình ắc quy mà V lấy trộm của anh Ch.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) chiếc máy cắt kim loại màu xanh, đen, lưỡi cắt có đường kính 30cm, kích thước đế 45x25 cm, đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không mở kiểm tra thu giữ từ Nguyễn Văn V hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh T

- 01 (một) chiếc máy cắt gạch loại máy cắt cầm tay nhãn hiệu DEWALT màu vàng, đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không mở kiểm tra, 01 (một) chiếc máy cắt gạch loại máy cắt cầm tay nhãn hiệu KAIZEN màu xanh, đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không mở kiểm tra, 01 (một) chiếc máy cắt gạch loại máy cắt cầm tay không rõ nhãn hiệu, màu đỏ, đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không mở kiểm tra hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn S1.

- 02 (hai) chiếc bình ắc quy nhãn hiệu HITACHI vỏ màu trắng, nắp bình màu đen, loại bình 12V- 150Ah, đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không mở kiểm tra. Trong đó, có một bình ở trên nắp có viết dòng chữ màu trắng “27.7.2018 Dng” hiện đã trả lại cho chủ sở hữu ông Trần Văn S2.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE α , sơn màu đỏ mang BKS 38N1-173.08, xe đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không mở kiểm tra hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn V đã khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số: 34/CT-VKSNX, ngày 28/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Văn V mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền 18.416.380 (mười tám triệu bốn trăm mười sáu ngàn ba trăm tám mươi đồng) cụ thể: chị Phạm Thị Ch số tiền 1.549.000đ (Một triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn đồng), chị Trần Thị Đ số tiền 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn

đồng), chị Hoàng Thị H số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), anh Nguyễn Văn S số tiền 6.966.920đ (Sáu triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm hai mươi đồng), anh Nguyễn Văn H số tiền 3.483.460đ (Ba triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn bốn trăm sáu mươi đồng), anh Võ Thanh L số tiền 3.317.000đ (Ba triệu ba trăm mười bảy nghìn đồng). Đối với bị hại anh Lê Văn Ch đã được nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu WAVE α , sơn màu đỏ mang BKS 38N1- 173.08 thuộc sở hữu của bị cáo sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản.

- Về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn V thuộc diện hộ cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn tiền án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Trong vụ án có Nguyễn Thị H1, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thái Th1 và Trần Kim A là những người nhận mua các tài sản do Nguyễn Văn V lấy trộm được đem đến bán. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định những lần mua tài sản của Vinh thì họ không biết nguồn gốc của các tài sản đó là do trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Xuân không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thị H1, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thái Th1 và Trần Kim A.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nhận định của Tòa án về việc vắng mặt của những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại phiên tòa: Phiên tòa vắng mặt những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, nhưng xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử nên không cần thiết phải hoãn phiên tòa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các điều luật áp dụng đối với bị cáo:

Trong thời gian từ tháng 12/2019 đến tháng 7/2020, Nguyễn Văn V sinh năm 1982, trú tại thôn Trung V, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WAVE α , sơn màu đỏ mang BKS 38N1- 173.08 thuộc sở hữu của Vinh đến các địa bàn xã Xuân Yên, thị trấn Tiên Điền, Xuân Hải, Đan Trường, và Xuân Liên huyện Nghi Xuân thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản, lấy trộm 18 bình ắc quy các loại, 01 máy cắt kim loại, 03 máy cắt gạch của các bị hại Trần Thị Đ, Phạm Thị Ch, Hoàng Thị H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H, Trần Văn S2, Võ Thanh L, Lê Hồng Ch, Nguyễn Văn S1 và Nguyễn Thanh T. Trong đó 07 vụ đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự gây thiệt hại tài sản trị giá là 37.824.750đ (Ba mươi bảy triệu tám trăm hai mươi tư nghìn bảy trăm năm mươi đồng) và 01 vụ trộm cắp tài sản chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự gây thiệt hại tài sản trị giá là 1.791.595đ (Một triệu bảy trăm chín mươi một nghìn năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng). Mặc dù Nguyễn Văn V thực hiện 8 vụ trộm cắp tài sản, trong đó có 7 vụ đủ

mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng xét bị cáo có nghề nghiệp là phụ hồ, lấy tiền công thu nhập đó làm nguồn sống chính, còn 08 vụ trộm cắp tài sản của bị cáo kéo dài trong 08 tháng với số tiền thu lợi bất chính được hưởng lợi là 4.360.000đ (Bốn triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng) bị cáo chỉ dùng số tiền này vào việc tiêu xài cá nhân nên hành vi của bị cáo không bị coi là “Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp”.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Vinh đều khai nhận tội đúng như nội dung vụ án đã được nêu tóm tắt ở phần nội dung vụ án. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Xét năng lực chịu trách nhiệm hình sự và hành vi lén lút, chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị 37.824.750đ (Ba mươi bảy triệu tám trăm hai mươi tư nghìn bảy trăm năm mươi đồng) của bị cáo thì đã đầy đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn Vinh phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân: Ngày 18/12/2018 bị UBND xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt hành chính 1.000.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo quyết định xử phạt hành chính số 0000372/QĐ-XPHC, thể hiện bị cáo đã vi phạm pháp luật cùng về hành vi trộm cắp tài sản và bị cáo có tình tiết tăng nặng là vi phạm 02 trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, vậy nên cần phải xử phạt thật nghiêm đối với bị cáo, để nhắc nhở và phòng ngừa chung.

Tuy vậy, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì quá trình điều tra thành khẩn khai báo, bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bị cáo sửa chữa, khắc phục một phần thiệt hại do mình gây ra tuy nhiên việc bồi thường chưa đủ quy định để được xét giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51.

[3] Phân tích chấp nhận hay không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Xét các nội dung đề xuất đối với Hội đồng xét xử của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa là phù hợp do đó Hội đồng xét xử chấp nhận các đề nghị này.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE α, sơn màu đỏ mang BKS 38N1- 173.08, xe đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không mở kiểm tra hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền 18.416.380 (mười tám triệu bốn trăm mười sáu ngàn ba trăm tám mươi đồng) cụ thể: Bồi thường cho chị Phạm Thị Ch số tiền

1.549.000đ (Một triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn đồng), bồi thường cho chị Trần Thị Đ số tiền 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng), bồi thường cho chị Hoàng Thị H số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), bồi thường cho anh Nguyễn Văn S số tiền 6.966.920đ (Sáu triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm hai mươi đồng), bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 3.483.460đ (Ba triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn bốn trăm sáu mươi đồng), bồi thường cho anh Võ Thanh L số tiền 3.317.000đ (Ba triệu ba trăm mười bảy nghìn đồng).

Đối với anh Nguyễn Thanh T, ông Trần Văn S2 và anh Nguyễn Văn S1 sau khi nhận lại tài sản, anh Lê Hồng Ch sau khi đã nhận tiền bồi thường không có yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử miễn xem xét.

Bị cáo, trợ giúp viên pháp lý bảo vệ cho bị cáo Nguyễn Văn V: Đề nghị HĐXX giảm nhẹ cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định pháp luật và các nghị quyết ban hành đối với bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, hoàn cảnh khó khăn vợ không có việc làm, có 03 con còn nhỏ và đề nghị cho bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, trợ giúp viên pháp lý và bị cáo tại phiên tòa Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự, dân sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp đảm bảo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Điểm b khoản 1 Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 điều 292, khoản 1 điều 293, điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự.

Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

[3] Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền 18.416.380 (mười tám triệu bốn trăm mười sáu ngàn ba trăm tám mươi đồng) cụ thể: Bồi thường cho chị Phạm Thị Ch số tiền 1.549.000đ (Một triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn đồng), bồi thường cho chị Trần Thị Đ số tiền 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng), bồi thường cho chị Hoàng Thị H số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), bồi thường cho anh Nguyễn Văn S số tiền 6.966.920đ (Sáu triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm hai mươi đồng), bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 3.483.460đ (Ba triệu bốn

trăm tám mươi ba nghìn bốn trăm sáu mươi đồng), bồi thường cho anh Võ Thanh L số tiền 3.317.000đ (Ba triệu ba trăm mười bảy nghìn đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành án khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo quy định khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2015; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2015./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- TAND, VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam CA T.Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp T. Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT CA huyện Nghi Xuân;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Đặng Thị Hương